

Số: 78/2024/QĐST-DS

Thành phố Vĩnh Long, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 154/2023/TLST-DS, ngày 11 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đào Thị H, sinh năm 1950; nơi cư trú: Số nhà A, Khóm A, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lê Phương C – Văn phòng L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh V.

- *Bị đơn:* Bà Ngô Thụy Uyên C2, sinh năm 1970; nơi cư trú: Số nhà A, Khóm A, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Anh Trần Hoàng T, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Số F, đường P, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (Văn bản ủy quyền ngày 05/6/2023).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Ngô Duy Dũng C1, sinh năm 1967; nơi cư trú: Số nhà A, Khóm A, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Ông Ngô Duy Dũng N, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp C, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

3. Ông Ngô Duy Dũng T1, sinh năm 1974; nơi cư trú: Số nhà A, Khóm A, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

4. Bà Ngô Thị Uyên P, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số nhà A, Khóm A, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

5. Ông Lê Quang N1, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số nhà A, Khóm A, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

6. Chị Lê Thụy Khánh V, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số nhà A, Khóm A, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

7. Chị Nguyễn Hồng Uyên T2, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số nhà A, Khóm A, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nội dung: Chia cho bà Đào Thị H được hưởng phần đất diện tích 398,1m² thuộc tách thửa 19-1, tờ bản đồ số 1, loại đất ODT + CLN, tọa lạc tại Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Hiện trạng trên đất có nhà có kết cấu chịu lực bằng gạch, đá có diện tích là 71,2m². (Có kết quả đo đạc hiện trạng khu đất kèm theo).

Chia cho chị Ngô Thụy U Chy được hưởng phần đất diện tích 31,4m² thuộc tách thửa 19, tờ bản đồ số 1, loại đất CLN, tọa lạc tại phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (Có kết quả đo đạc hiện trạng khu đất kèm theo).

Công nhận phần đất tách thửa 3, diện tích 8,4m², tờ bản đồ số 1, loại đất CLN, tọa lạc tại phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long do chị Ngô Thị Uyên P đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho chị Ngô Thụy Uyên C2. (Có kết quả đo đạc hiện trạng khu đất kèm theo).

Các đương sự có nghĩa vụ đăng ký kê khai quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2. Về chi phí tố tụng: Chị C2 đồng ý chịu toàn bộ chi phí là 4.838.000 đồng, bà H đã nộp tạm ứng số tiền trên nên chị C2 phải nộp 4.838.000 đồng để trả cho bà Đào Thị H.

3. Về án phí: Bà Đào Thị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Ngô Thụy Uyên C2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 587.000 đồng theo biên lai số 0006893 ngày 16/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, hoàn trả cho chị C2 số tiền chênh lệch là 287.000 đồng.

Chị Ngô Thị Uyên P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 500.000 đồng theo

biên lai thu số 0006747 nộp ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

Anh Ngô Duy Dũng C1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 500.000 đồng theo biên lai số 0006748 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

Anh Ngô Duy Dũng T1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 500.000 đồng theo biên lai số 0006750 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

Anh Ngô Duy Dũng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 500.000 đồng theo biên lai số 0006749 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPVL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hải Châu